

Số: 1250/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tổ chức Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm
và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và triển khai công tác 6 tháng cuối năm 2024 với các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 15 nhóm nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực công tác thường xuyên năm 2024 (được nêu tại mục II, Phần thứ hai của Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2024 của Bộ Tư pháp về tình hình công tác tư pháp năm 2023, đánh giá kết quả công tác đến giữa nhiệm kỳ; định hướng nhiệm vụ công tác tư pháp đến hết nhiệm kỳ và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2024); Kết quả thực hiện các Chương trình, Kế hoạch công tác, các Nghị quyết, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ, trong đó trọng tâm là việc thực hiện Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

2. Xác định nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện công tác tư pháp đến hết năm 2024 đảm bảo bám sát các Chương trình, Kế hoạch công tác, các Nghị quyết, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Chính phủ; phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương.

3. Các Báo cáo chuyên đề và ý kiến phát biểu tại Hội nghị.

3.1. Các Báo cáo chuyên đề

- Kết quả thi hành án 8 tháng đầu năm 2024, những khó khăn, vướng mắc và giải pháp thực hiện.

- Một số nội dung về tổ chức triển khai Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Trao đổi về giải pháp, kinh nghiệm triển khai số hóa sổ hộ tịch, hưởng ứng tích cực Kế hoạch thi đua cao điểm theo Quyết định số 818/QĐ-BTP ngày 10/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và những vấn đề cần lưu ý khi triển khai thủ tục hành chính liên thông theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết thi hành Luật Đấu giá tài sản.

- 01 năm thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

3.2. Ý kiến phát biểu của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó tập trung vào các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc về công tác tư pháp, pháp chế.

3.3. Ý kiến phát biểu của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ.

Điều 2. Hình thức, địa điểm và thời gian tổ chức Hội nghị

1. Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2024 được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với 64 điểm cầu (*điểm cầu Trung ương - điểm cầu chính và điểm cầu tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*). Điểm cầu Trung ương tổ chức tại Trụ sở Bộ Tư pháp; Điểm cầu của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tại Phòng họp trực tuyến của UBND 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Hội nghị được tổ chức trong buổi sáng, từ **08h00 ngày 10/7/2024 (thứ Tư)**.

Điều 3. Thành phần, số lượng đại biểu và kinh phí tổ chức Hội nghị

1. Đối với điểm cầu Trung ương

- Mời đại diện Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương; đại diện Ủy ban Pháp luật, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội; đại diện Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

- Lãnh đạo Bộ Tư pháp.
- Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ Tư pháp.
- Thủ trưởng Tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành.
- Lãnh đạo cấp Vụ các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.
- Công chức, viên chức là chuyên viên cao cấp, lãnh đạo cấp Phòng của các đơn vị thuộc Bộ.
- Đại diện một số cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương.

2. Đối với điểm cầu tại 63 tỉnh, thành phố:

- Đại diện Văn phòng tỉnh ủy/thành ủy, Ban Nội chính, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận tỉnh ủy, thành ủy; Văn phòng Ủy ban nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh/thành phố.

- Lãnh đạo và cán bộ chủ chốt của Sở Tư pháp; một số Trưởng Phòng Tư pháp trên địa bàn; một số cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã (tùy vào điều kiện thực tế các Sở Tư pháp chủ động triệu tập).

- Lãnh đạo các Trường Cao đẳng Luật tham dự tại điểm cầu các tỉnh/thành phố nơi đóng trụ sở.

- Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh/thành phố.

- Đại diện một số cơ quan thông tấn, báo chí ở địa phương.

3. Kinh phí tổ chức Hội nghị và chuẩn bị các nội dung có liên quan được thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 4. Điều hành và chuẩn bị công tác hậu cần phục vụ Hội nghị

1. Điều hành Hội nghị

1.1. Điểm cầu Trung ương: Đồng chí Bộ trưởng và một số Thứ trưởng Bộ Tư pháp.

1.2. Điểm cầu tại 63 tỉnh, thành phố: Giám đốc Sở Tư pháp.

2. Chuẩn bị công tác tổ chức Hội nghị

2.1. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ chuẩn bị, đăng tải tài liệu phục vụ Hội nghị trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, đảm bảo các điều kiện hậu cần phục vụ Hội nghị tại điểm cầu Trung ương; phối hợp với các Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác tổ chức Hội nghị.

2.2. Cục Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với đơn vị chức năng của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương và các đơn vị liên quan đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, chất lượng đường truyền phục vụ Hội nghị tại các điểm cầu.

2.3. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động chuẩn bị các ý kiến phát biểu tại Hội nghị; chuẩn bị Giấy mời đại biểu tham dự Hội nghị; chuẩn bị Giấy triệu tập đại biểu tham dự Hội nghị; phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội nghị; in ấn tài liệu phục vụ Hội nghị và các nhiệm vụ khác để tổ chức Hội nghị tại địa phương.

3. Tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành chủ động chuẩn bị các ý kiến phát biểu của Bộ, ngành tại Hội nghị.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Thủ trưởng tổ chức Pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgCP Lê Thành Long (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để ph/h chỉ đạo);
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để thực hiện);
- Cục CNTT (để đưa lên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, VP (TH).

KT. BỘ TRƯỞNG
THU TRƯỞNG



Trần Tiến Dũng